

Tuần 3- LỊCH SỬ 12

CHỦ ĐỀ 2: LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU (1945 – 1991) LIÊN BANG NGÀ (1991 – 2000)

LIÊN XÔ (1945 – 1991)

1. 1945 – 1950: Công cuộc khôi phục kinh tế

- Trong CTTG II: bị tổn thất lớn nhất.
- 1946 – 1950: Kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế.
- + Công nghiệp: tăng 73% so với trước chiến tranh.
- + Nông nghiệp: đạt mức trước chiến tranh.
- Khoa học - kĩ thuật: 1949 chế tạo thành công bom nguyên tử → phá thế độc quyền về vũ khí nguyên tử của Mỹ.

2. 1950 → đầu những năm 70: Xây dựng CNXH

- * Công nghiệp:
 - Cường quốc công nghiệp đứng thứ 2 thế giới (sau Mỹ).
 - Các ngành có sản lượng cao: dầu mỏ, than, thép...
 - Đi đầu trong công nghiệp vũ trụ, điện hạt nhân.
- * Nông nghiệp: tăng trung bình là 16%/năm.
- * Khoa học – kĩ thuật:
 - 1957, là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
 - 1961, phóng tàu vũ trụ đưa Gagarin bay vòng quanh trái đất → Mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người.
- * Xã hội: Công nhân chiếm hơn 55% lao động trong nước.
- * Đối ngoại:
 - Bảo vệ hòa bình thế giới, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc.
 - Giúp đỡ các nước XHCN.

3. Nguyên nhân sụp đổ của CNXH ở Liên Xô – Đông Âu:

- Đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, cơ chế quan liêu bao cấp, thiếu dân chủ.
- Không bắt kịp bước phát triển của khoa học – kĩ thuật tiên tiến.
- Phạm nhiều sai lầm trong cải tổ.
- Sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

LIÊN BANG NGÀ (1991 → 2000)

- * Liên bang Nga là quốc gia kế thừa địa vị pháp lí của Liên Xô tại Liên hợp quốc và trong quan hệ quốc tế.

1. Kinh tế:

- Từ 1996: phục hồi và tăng trưởng.
- Năm 2000: tốc độ tăng trưởng là 9%

2. Chính trị: Ban hành Hiến pháp theo chế độ tổng thống.

3. Đối nội: Không ổn định do sự tranh chấp giữa các đảng phái và xung đột sắc tộc.

4. Đối ngoại:

- Ngã về phương Tây → hi vọng nhận được sự ủng hộ về chính trị và viện trợ về kinh tế.
- Phát triển mối quan hệ với các nước châu Á.

5. Từ năm 2000: Kinh tế phục hồi và phát triển, chính trị - xã hội ổn định, nâng cao địa vị quốc tế.